

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp UDPM 2 K9 Mã lớp học 25,616 Thực hành

Môn học: UMH34 Quản lý dự án CNTT

Giáo viên: Trần Mạnh Bá

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 08/10 đến 12/11/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170944	Nguyễn Phúc Anh	04/08/1999	710		<u>anh</u>	
2	CD170906	Nguyễn Văn Chuẩn	06/12/1999	810		<u>Chuẩn</u>	
3	CD170946	Nguyễn Tiến Đạt	15/10/1999	510		<u>Đạt</u>	
4	CD171897	Lê Văn Đông	23/05/1999	610		<u>Đông</u>	
5	CD171641	Phạm Trung Đông	10/07/1998	710		<u>Đông</u>	
6	CD170804	Tạ Quang Đức	09/02/1999	610		<u>Đức</u>	
7	CD172025	Dương Ngọc Dũng	21/06/1997	710		<u>Dũng</u>	
8	CD171248	Nguyễn Phương Duy	19/05/1999	610		<u>Duy</u>	
9	CD171489	Phạm Đức Hậu	08/05/1999	810		<u>Hậu</u>	
10	CD171000	Lưu Minh Hiếu	09/08/1999	610		<u>Hiếu</u>	
11	CD171259	Nguyễn Trung Hiếu	18/09/1998	710		<u>Hiếu</u>	
12	CD172331	Trịnh Quang Hiếu	08/08/1998	910		<u>Hiếu</u>	
13	CD172155	Nguyễn Thị Hoa	28/02/1999	810		<u>Hoa</u>	
14	CD172373	Nguyễn Thị Hoa	09/11/1999	810		<u>Hoa</u>	
15	CD172245	Dương Việt Hoàng	08/02/1999	710		<u>Hoàng</u>	
16	CD172288	Nguyễn Việt Hùng	06/12/1999	510		<u>Hùng</u>	
17	CD172339	Nguyễn Đoàn Khang	26/11/1999	610		<u>Khang</u>	
18	CD170930	Nguyễn Tuấn Khanh	18/07/1999	710		<u>Khanh</u>	
19	CD171910	Lê Hoàng Mai	20/07/1999	810		<u>Mai</u>	
20	CD172241	Bùi Hoàng Minh	20/06/1999	710		<u>Minh</u>	
21	CD172446	Nguyễn Xuân Nam	26/05/1999	910		<u>Nam</u>	
22	CD172864	Hoàng Bảo Ngọc	02/10/1999	810		<u>Ngọc</u>	
23	CD172355	Nguyễn Thị Nhân	16/01/1999	810		<u>Nhân</u>	
24	CD173262	Nguyễn Minh Phúc	08/06/1999	610		<u>Phúc</u>	
25	CD173380	Nguyễn Duy Phương	30/07/1999	710		<u>Phương</u>	
26	CD171151	Trương Tuấn Phương	30/07/1999	610		<u>Phương</u>	
27	CD171355	Đỗ Đức Quang	16/08/1999	610		<u>Quang</u>	
28	CD172298	Nguyễn Hữu Sang	10/11/1997	610		<u>Sang</u>	
29	CD172259	Đoàn Cao Sơn	02/06/1999	910		<u>Sơn</u>	
30	CD171842	Đào Duy Tân	29/03/1999	610		<u>Tân</u>	
31	CD173798	Phạm Văn Thắng	27/01/1999	710		<u>Thắng</u>	
32	CD173847	Ngô Xuân Thanh	24/10/1995	710		<u>Thanh</u>	
33	CD173830	Nguyễn Ngọc Tuấn Thành	21/11/1999			<u>Thành</u>	<u>Thành</u>
34	CD171656	Phạm Văn Thoan	09/05/1997	810 (tạm)		<u>thoan</u>	
35	CD173760	Nguyễn Việt Thuận	26/11/1998	710		<u>thuân</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD172095	Phạm Minh Tiến	15/05/1999	570		Tiến	
37	CD172172	Nguyễn Văn Toán	21/09/1999	570		Toán	
38	CD172699	Đặng Sỹ Trường	18/12/1998	710		Trường	
39	CD171552	Hoàng Anh Tuấn	03/05/1999	—		—	Không học
40	CD162851	Trần Đức Tuệ	06/06/1998	—		—	Không học
41	CD171768	Phạm Tú Uyên	25/12/1999	710		Uyên	
42	CD172191	Trần Thị Vân	23/09/1999	710		Vân	
43	CD171453	Dương Quốc Việt	13/09/1999	610		Việt	
44	CD172621	Nguyễn Đăng Vĩnh	03/10/1999	710		Vĩnh	

Tổng số SV tham gia thực hành..... 44.....

Số sinh viên đạt:..... 41.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Lương Mạnh Bn

TRƯỜNG KHOA